

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC NINH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2024/DS - ST**  
Ngày: 26-8-2024  
“V/v Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quang Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Thành Vui
- Bà Trần Xuân Đạm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Ông Cao Thanh Nam - Kiểm sát viên

Từ ngày 24 đến ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 131/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXX-ST ngày 07 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

*1/ Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1962 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 5B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

*2/ Bị đơn:* Bà **Phạm Thị B**, sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 5B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 5 năm 2024, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn – bà Trần Thị T trình bày:**

Từ năm 2020 trở về trước, bà có cho bà Phạm Thị B vay tiền nhiều lần, nhưng bà Thoa chưa trả được, vì vậy đến ngày 01/6/2020 bà và bà Bèo chốt lại số tiền bà Bèo còn nợ bà là 104.420.000 đồng, đồng thời hai bên có thỏa thuận lãi suất và bà Bèo có hẹn đến ngày 01/6/2021 sẽ trả cả gốc và lãi.

Sau rất nhiều lần đòi tiền bà Bèo vẫn không trả, đến ngày 01/5/2024, bà có qua nhà bà Bèo để đòi nợ nhưng bà Bèo không trả. Vì vậy, bà đã cùng bà Bèo ghi lại giấy nợ với số tiền bà Bèo còn nợ bà số tiền 173.920.000 đồng (Đã trừ số tiền 5.000.000 đồng trả vào ngày 28/4/2024) với lãi suất thỏa thuận 2%/tháng, thời hạn trả tiền gốc và lãi là đến ngày 19/5/2024.

Từ ngày 19/5/2024 cho đến nay, bà đã nhiều lần yêu cầu bà Bèo trả số tiền nêu trên nhưng Bèo vẫn không chịu trả cứ hẹn lần này đến lần khác.

Do bà Phạm Thị B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền, do đó bà mới khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa bà thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh buộc bà Phạm Thị B phải trả toàn bộ số tiền mà bà Bèo còn nợ là 150.000.000 đồng. Không yêu cầu bà Bèo phải trả tiền lãi của số tiền 150.000.000 đồng

**\* Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn – bà Phạm Thị B trình bày:**

Bà có vay vàng và vay tiền của bà Thoa nhiều lần để mua đất và làm ăn, cụ thể:

- Trước năm 2000, bà có vay bà Thoa 04 cây vàng 9999 để mua đất. Số vàng này bà đã trả cả gốc và lãi thành 06 cây vàng. Như vậy, khoản vay vàng này bà đã thanh toán xong.

- Từ sau năm 2000, bà đã vay tiền của bà Thoa để mua tiêu và mua mủ cao su nhiều lần với tổng số tiền gốc đã vay là 90.000.000 đồng, thỏa thuận trả lãi 2.000 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày (cứ 1.000.000 đồng tiền vay thì trả lãi mỗi ngày trả 2.000.000 đồng tiền lãi). Khoản vay này bà đã trả được tiền gốc (hình thức trả góp) với tổng số tiền là 40.000.000 đồng.

Số tiền 173.920.000 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng) ghi trong giấy mượn tiền ngày 01/5/2024 là tiền gốc và tiền lãi còn nợ của tổng số tiền 90.000.000 đồng đã vay trước đó, trong đó tiền gốc còn lại là 50.000.000 đồng và tiền lãi 132.920.000 đồng.

Hiện bà rất khó khăn do bà còn nợ Ngân hàng và còn nợ nhiều người khác. Vì vậy, bà chỉ đồng ý trả cho bà Thoa số tiền 100.000.000 đồng.

**Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh**

\* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa kể từ ngày thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của đương sự là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

\* Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Buộc bà Phạm Thị B trả cho bà Trần Thị T số tiền 150.000.000 đồng

- Về án phí: Bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, nhận định:

***Về tố tụng:***

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Quan hệ pháp luật trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại huyện Lộc Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

***Về nội dung:***

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Căn cứ giấy có tiêu đề “Giấy mượn tiền” đề ngày 01/5/2024 và lời khai của bà Phạm Thị B vào ngày 26/7/2024, cụ thể: “*Giấy mượn tiền trên là do bà Trần Thị T viết, bà Thoa viết vào ngày 01/5/2024 tại nhà của bà. Chữ ký và chữ viết tại phần người mượn tiền là của bà. Tại thời điểm ký và viết họ tên vào giấy mượn tiền trên, bà không bị ai đe dọa hay ép buộc, nhưng vì mình còn nợ người ta thì mình phải ký vào giấy mượn tiền*”. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 01/5/2024, giữa bà Trần Thị T và bà Phạm Thị B có xác lập lại số tiền mà bà Bèo đã vay của bà Thoa với số tiền là 173.920.000 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng), thỏa thuận thời hạn trả là ngày 19/5/2024.

Do bà Phạm Thị B vi phạm thời hạn trả tiền, nên bà Thoa khởi kiện yêu cầu bà Bèo trả số tiền 173.920.000 đồng. Tại phiên tòa, bà Thoa chỉ yêu cầu trả số tiền 150.000.000 đồng. Do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thoa, buộc bà Bèo trả cho bà Thoa số tiền 150.000.000 đồng

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, vì vậy phía bị đơn phải chịu án phí. Án phí được tính như sau: 150.000.000 đồng x 5% = 7.500.000 đồng

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

***Áp dụng:***

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 và Điều 615 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Trần Thị T  
- Buộc bà Phạm Thị B trả cho bà Trần Thị T số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng)

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị B phải chịu 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng)

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Vks huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Quang Minh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Xuân Đạm      Nguyễn Thành Vui**

**Trần Quang Minh**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Vks huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Quang Minh**

*Nôi nhaän:*

**THAÄM**

- *TAND tænh Bình Phöhöüc;*
- *VKS huyeän Loäc Ninh;*
- *Caüc ñöhöng söi;*
- *THADS huyeän Loäc Ninh;*
- *Löhö hoà sö.*

**T.M HOÄI ÑÖÄNG XEÜT XÖÜ SÖ**

**THÄM PHÄN – CHÜ TÖA PHIÊN TÖA**

**Trần Quang Minh**